NGÀY XUÂN

NGHE BÁC LẤY KIỀU

HOÀNG HIẾU NGHĨA

Những ai có điều kiện được sống lâu ngày cạnh Hồ Chủ tịch đều thừa nhận Bác của chúng ta thuộc rất nhiều thơ, trong đó có truyện Kiều. Riêng truyện Kiều người thường sử dụng lấy Kiều - một biện pháp tu từ đặc biệt để diễn đạt một cách gảy gọn, tinh tế và trong sáng hợp hoàn cảnh sát đối tượng khiến người nghe phải "nao nao lòng người". Chỉ riêng lĩnh vực lấy Kiều thôi Bác tỏ ra là người có biệt tài ít ai sánh kịp. Dưới đây xin nêu một số ví dụ:

Tết Bính Tuất - 1946, nữ sĩ Ngân Giang tặng Bác một bức trướng bằng lụa hồng đào, trên đó thêu một bài thơ của nữ sĩ bằng chỉ vàng kim tuyến:

Ta say uy vũ Trần Hưng Đạo
Ta say sự nghiệp Hồ Chí Minh
Nhật, nguyệt soi ngời cung Thủy Lĩnh
Hoa hương chầu ngát cõi Mê Linh
Đất Lam Sơn dựng gương hào kiệt
Gò Đống Đa vùi xác viễn chinh
Mấy thuở không phai hồn chủng quốc
Muôn năm cờ đỏ dựng thanh bình.

Nhận được món quà quý do các chiến sỹ cận vệ mang đến, Bác vội viết thư cảm ơn và khen thơ của Ngân Giang bằng câu Kiều 1316:

Gửi lời cảm tạ Ngân Giang
"Lời lời châu ngọc hàng hàng gấm thêu".

Khen thơ hay bằng câu Kiều này thực là tuyệt diệu.

Cũng tết năm ấy, bà Hằng Phương (vợ của nhà văn Vũ Ngọc Phan) mang cam làng Giang ngon nổi tiếng ở Thanh Hoá ra chúc tết Bác. Kèm theo gói cam có bài thơ:

Cam ngon Thanh Hoá vốn dòng
Kính dâng Chủ tịch tỏ lòng mến yêu
Đắng cay cụ nếm đã nhiều
Ngọt bùi trời trả đủ điều từ đây.
Cùng quốc dân hưởng những ngày
Tự do độc lập tràn đầy trời Nam
Anh hùng mở mặt giang san
Lưu danh thiên cổ vẽ vang giống nòi.

Bác viết thơ cảm ơn:

Cảm ơn bà biếu gói cam
Nhận thì không tiện từ làm sao đây
Ăn quả nhớ kẻ trồng cây
Phải chăng khổ tận đến ngày cam lai.

Nếu quà của bà Hàng Phương có cam ngon làng Giang, lại có thơ mừng Bác "Hết đắng cay đến ngọt bùi" thì thơ Bác cũng có cam, có ngọt bùi bằng cách sử dụng câu Kiều 3216: "Hay là khổ tận đến ngày cam lai"

Mấy câu thơ vừa tỏ thái độ chân tình, lòng biết ơn và niềm lạc quan vào tiền đồ xán lạn của dân tộc.

Sống trồng nhân nghĩa sinh quả ngọt.
Nhân nghĩa Hồ Chí Minh rực rỡ hào quang;
Thác để đức ân tỏa hương thơm
Đức ân Nguyễn Ái Quốc sáng ngời đạo lý.

HOÀNG HIẾU NGHĨA

Những năm ở chiến khu Việt Bắc (1946 - 1954), Bác phải thay đổi chổ ở luôn. Mỗi lần dời phải đi ban đêm để giữ bí mật, lần đi này khi đêm đã về khuya, cả đoàn dừng chân nghỉ trên đỉnh đồi cao, Bác nhìn về nơi ở cũ lòng đầy lưu luyến rồi nói: Đêm đã khuya, đường còn dài Bác cháu ta vừa đi vừa đọc Kiều cho đỡ buồn ngủ. Chú nào biết đọc trước đi, thấy chẳng ai lên tiếng, Bác đọc:

Nửa năm hương lửa đương nồng (câu Kiều 2213)

Trượng phu thoắt đã động lòng bốn phương (2214).

Bác đọc đi đọc lại 3 lần rồi giục mọi người đọc tiếp nhưng trong đoàn chẳng có ai biết. Thấy vậy Bác đố: "Truyện Kiều có 3254 câu nhưng tại sao Bác chọn hai câu này?" Mọi người đang to nhỏ với nhau nhưng chẳng ai trả lời được Bác nói: "Các chú suy nghĩ đi, từ đây đến chỗ ở mới đường còn dài, nên thời gian còn nhiều. Nghe ba chữ chỗ ở mới nhiều người xin phát biểu. Bác cho chú dẫn đường nói trước.

Thưa Bác, vì chỗ ở cũ Bác cháu ta mới sống được sáu tháng ạ! Và Bác nhớ nơi ở cũ ạ!

- Đúng, chú giỏi lắm. Bây giờ chúng ta lên đường Bác đọc trước các chú khẽ đọc sau cho vui nhé:

Trông vời trời bể mênh mang
Thanh gươm yên ngựa lên đàng thẳng dong.

Đầu xuân 1953, Hội đồng Chính phủ họp giao nhiệm vụ cho hai Bộ: Bộ Tài chính do ông Lê Văn Hiến làm Bộ trưởng, Bộ Công thương do ông Phan Anh làm Bộ trưởng, để chuẩn bị tiền, gạo cho cuộc kháng chiến. Trong không khí thắng lợi của chiến dịch Thu Đông 1952, trước lúc bế mạc, Bác nhắc ông Phan Anh đọc thơ. Ông Phan Anh vui vẽ đọc:

Con cò lặn lội bờ sông
Thóc thuế gánh gồng tiếng hát véo von
Mấy lời Bác dạy sắt son
Mấy sông cũng lội mấy nguồn cũng qua
Diệt thù giải phóng quê ta
Ấy là tình nặng, ấy là ân sâu.

Mọi người vỗ tay vui vẽ ra về. Bỗng Bác ra hiệu im lặng rồi cất cao giọng ngâm hai câu Kiều 2227. 2228:

Đành lòng chờ đó ít lâu
Chầy chăng là một năm sau vội gì.

Hai câu Kiều Bác chắp thêm làm cho bai thơ sống động và khẳng định niềm tin tất thắng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Từ hai câu Kiều 711 và 712:

Nỗi riêng riêng những bàn hoàn
Dầu chong trắng đĩa lệ tràn thấm khăn.

Thì trong bài "Đi thuyền trên sông Đáy", Bác viết:

Lòng riêng riêng những bàn hoàn
Lo sao khôi phục giang san Tiên Rồng.

Hoặc từ hai câu Kiều 689, 690:

Trong tay đã sẵn đồng tiền
Dẫu rằng đổi trắng thay đen khó gì.

Thì Bác biến thành hai câu thơ kêu gọi binh lính người Việt đang làm lính đánh thuê cho giặc hãy quay súng trở về với dân tộc:

Trong tay đã sẵn súng này
Quyết quay đánh Nhật, đánh Tây mới đành.

Trong quyển sách "Kinh nghiệm du kích Tàu" Bác ca ngợi một bà cụ nữ du kích Trung Quốc đã mưu trí dũng cảm đánh giặc cứu nước bằng hai câu Kiều 2359, 2360:

Đàn bà dễ có mấy tay
Đời xưa mấy mặt đời này mấy gan.

Sau hơn 50 năm xa nơi chôn rau cắt rốn, ngày 14/6/1957, trở về thăm Nghệ An, Bác nghẹn ngào đọc hai câu thơ:

Quê tương nghĩa nặng tình sâu
Năm mươi năm ấy biết bao nhiêu tình.

Bác đã dùng câu kiều 3070: "Mười lăm năm ấy biết bao nhiêu tình". Thay chữ "Mười lăm" bằng chữ "Năm mươi" cho hợp tình hợp cảnh, đã làm cho hàng vạn người dự mít tinh bồi hồi xúc động.

Có lẽ câu Kiều cuối cùng của Người được ghi trong di chúc:

Còn non còn nước còn người
Thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay.

Từ câu Kiều 557: "Còn non còn nước còn dài" Bác chỉ thay chữ "dài" bằng chữ "người". Thay đổi một từ thôi nhưng rất quan trọng khiến cho câu thơ đã truyền cho dân tộc ta một niềm tin tất thắng vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và tiền đồ của tổ quốc.

H.H.N